

**BỒI DƯỠNG NĂNG LỰC TOÁN 6**

**HƯỚNG DẪN BÀI TẬP VỀ NHÀ**

**Tài liệu lớp học Zoom 6.1 - 18h - 21h15 - Tối thứ 3 - 23/26 Nguyên Hồng**

Họ và tên: ..... Ngày học: .....

**CA 1**

**Câu 8.** Tìm  $x$ , biết:

a)  $\frac{1}{2} - x = \frac{-1}{6}$

b)  $\frac{7}{35} = \frac{35-x}{105}$

c)  $50\% - \frac{3}{4}x^2 = \frac{-5}{2}$

d) 50% của  $x$  bằng  $\frac{1}{5}$  của 15

HD:

a)  $\frac{1}{2} - x = \frac{-1}{6}$

b)  $\frac{7}{35} = \frac{35-x}{105}$

c)  $50\% - \frac{3}{4}x^2 = \frac{-5}{2}$

$x = \frac{1}{2} - \left(-\frac{1}{6}\right)$

$\frac{1}{5} = \frac{35-x}{105}$

$\frac{1}{2} - \frac{3}{4}x^2 = -\frac{5}{2}$

$x = \frac{1}{2} + \frac{1}{6}$

$105 = 5(35-x)$

$\frac{3}{4}x^2 = \frac{1}{2} - \left(-\frac{5}{2}\right)$

$x = \frac{2}{3}$

$35-x = 105:5 = 21$

$x = 35 - 21 = 14$

$\frac{3}{4}x^2 = \frac{1}{2} + \frac{5}{2} = 3$

$x^2 = 3 : \frac{3}{4} = 4$

$x = \pm 2$

d)  $\frac{1}{5}$  của 15 là:  $\frac{1}{5} \cdot 15 = 3$

50% của  $x$  bằng 3 nên  $x = 3 : 50\% = 6$

**Câu 10.** Một trường trung học ở Hà Nội tổ chức cuộc bình chọn "Cầu thủ được yêu thích nhất" bao gồm

Tiến Dũng, Xuân Trường, Văn Đức, Quang Hải. Sau khi bình chọn, thu được kết quả như sau: có  $\frac{1}{7}$  số

học sinh chọn Quang Hải,  $\frac{1}{3}$  số học sinh chọn Tiến Dũng,  $\frac{1}{2}$  số học sinh chọn Xuân Trường, còn lại là

chọn Văn Đức. Biết rằng tổng số học sinh chọn Quang Hải và Tiến Dũng là 400. Tính số học sinh chọn Văn Đức.

HD:

Phần số chỉ số học sinh chọn Quang Hải và Tiến Dũng là:  $\frac{1}{7} + \frac{1}{3} = \frac{10}{21}$

Số học sinh của trường là:  $400 : \frac{10}{21} = 840$  (học sinh)

Phân số chỉ số học sinh chọn Văn Đức là:  $1 - \left( \frac{1}{7} + \frac{1}{3} + \frac{1}{2} \right) = \frac{1}{42}$

Số học sinh chọn Văn Đức là:  $840 \cdot \frac{1}{42} = 20$  (học sinh)

**Câu 11.** Trong đợt hưởng ứng phong trào mua tăm ủng hộ người mù quận Hoàng Mai, học sinh bốn khối 6, 7, 8 trường THCS Tân Định đã mua được 6500 gói tăm. Biết rằng học sinh khối 6 mua  $\frac{1}{4}$  tổng số gói tăm, học sinh khối 7 mua 40% tổng số gói tăm.

- Tính số gói tăm mỗi khối 6, 7, 8 đã mua.
- Tính tỉ số phần trăm số gói tăm đã mua của khối 8 và khối 7.

HD:

a) Số gói tăm khối 6 mua là:  $6500 \cdot \frac{1}{4} = 1625$  (gói)

Số gói tăm khối 7 mua là:  $6500 \cdot 40\% = 2600$  (gói)

Số gói tăm khối 8 mua là:  $6500 - 1625 - 2600 = 2275$  (gói)

b) Tỉ số phần trăm số gói tăm đã mua của khối 8 và khối 7 là:  $\frac{2275}{2600} \cdot 100\% = 87,5\%$

## CA 2

**Câu 3.** Gieo 2 con xúc xắc cân đối và quan sát số chấm xuất hiện ở mặt trên mỗi con xúc xắc. Hãy đánh giá xem các sự kiện sau là chắc chắn, không thể hay có thể xảy ra.

- Tổng số chấm xuất hiện trên hai con xúc xắc bằng 1.
- Tích số chấm xuất hiện trên hai con xúc xắc bằng 1.
- Tổng số chấm xuất hiện trên hai con xúc xắc lớn hơn 1.
- Hai mặt xuất hiện cùng số chấm.

HD:

- |                     |                  |
|---------------------|------------------|
| a) Không thể xảy ra | b) Có thể xảy ra |
| c) Chắc chắn xảy ra | d) Có thể xảy ra |

**Câu 8.** Minh gieo một con xúc xắc 100 lần và ghi lại số chấm xuất hiện ở mỗi lần gieo được kết quả như sau:

Mặt	1 chấm	2 chấm	3 chấm	4 chấm	5 chấm	6 chấm
Số lần xuất hiện	15	20	18	22	10	15

Tính xác suất thực nghiệm của các sự kiện sau:

- Số chấm xuất hiện là số chẵn;
- Số chấm xuất hiện lớn hơn 2.

HD:

a) Xác suất thực nghiệm của sự kiện “Số chẵn xuất hiện là số chẵn” là:

$$\frac{20 + 22 + 15}{100} = \frac{57}{100} = 0,57 = 57\%$$

b) Xác suất thực nghiệm của sự kiện “Số chẵn xuất hiện lớn hơn 2” là:

$$\frac{18 + 22 + 10 + 15}{100} = \frac{65}{100} = 0,65 = 65\%$$

**Câu 9.** Một chiếc thùng kín có một số quả bóng màu xanh, đỏ, tím, vàng. Trong một trò chơi, người chơi lấy ngẫu nhiên một quả bóng, ghi lại màu rồi trả lại bóng vào thùng. Bình thực hiện trò chơi 100 lần và được kết quả như bảng sau:

màu	Số lần
Xanh	43
Đỏ	22
Tím	18
vàng	17

Tính xác suất thực nghiệm của các sự kiện sau:

- a) Bình lấy được quả bóng màu xanh;
- b) Quả bóng được lấy ra không là màu đỏ.

HD:

a) Xác suất thực nghiệm của các sự kiện Bình lấy được quả bóng màu xanh là:

$$\frac{43}{100} = 0,43$$

b) Để lấy ra được quả bóng không là màu đỏ nghĩa là lấy được các màu còn lại xanh, tím và vàng

Số lần lấy được bóng không phải màu đỏ là:  $100 - 22 = 78$  lần.

Xác suất thực nghiệm của các sự kiện quả bóng được lấy ra không là màu đỏ là:  $\frac{78}{100} = 0,78$

Vậy xác suất thực nghiệm của các sự kiện Bình lấy được quả bóng màu xanh; Quả bóng được lấy ra không là màu đỏ lần lượt là 0,43 và 0,78 .